

Số: /QĐ-UBND

Nghĩa Tá, ngày 31 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính xã Nghĩa Tá năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA TÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về
ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết
số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU
ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân huyện Chợ Đồn về triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày
15/7/2021 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước
giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp
hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh
cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách
hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân huyện Chợ Đồn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách
hành chính huyện Chợ Đồn năm 2024;

Theo đề nghị công chức Văn phòng - Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác cải
cách hành chính xã Nghĩa Tá năm 2024.

(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, các cơ quan đơn vị, cán bộ, công chức chuyên môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (T/hiện);
- Phòng Nội vụ huyện; | (B/cáo)
- TT Đảng ủy, HĐND xã; |
- Ủy ban MTTQ VN xã và các thành viên;
- LĐ UBND xã;
- Thành viên Chi đạo CCHC xã;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Trường

KẾ HOẠCH**Thực hiện công tác cải cách hành chính xã Nghĩa Tá năm 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 31/01/2024
của UBND xã Nghĩa Tá)

Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Chợ Đồn về triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Căn cứ Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2024; Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính huyện Chợ Đồn năm 2024.

UBND xã Nghĩa Tá ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung:**

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác CCHC trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Chợ Đồn về triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các lĩnh vực CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội,

nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh, Chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của xã.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

5. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch CCHC của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các công chức chuyên môn: Căn cứ vào Kế hoạch này chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ, chủ động nghiên cứu các văn bản của cấp trên để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo đúng quy định *(trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của các bộ phận trực thuộc trong triển khai các nội dung)*. Bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị

2. Văn phòng UBND xã: Chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, bộ phận thực hiện Kế hoạch này. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ quan theo quy định.

3. Các cán bộ, công chức, các tổ chức đoàn thể trên cơ sở Kế hoạch này phối hợp triển khai và thực hiện có hiệu quả các nội dung trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024. Tuyên truyền, quán triệt các nội dung trong Kế hoạch này và kế hoạch của đơn vị đến toàn thể nhân dân trên địa bàn xã.

4. Đài Truyền thanh xã: Thường xuyên thông tin, tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Kế hoạch.

5. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, đặc biệt là công tác giải quyết TTHC của đơn vị, địa phương, kiến nghị nhằm kịp thời thực hiện các giải pháp, biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác CCHC năm 2023 trên địa bàn xã Nghĩa Tá. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, bộ phận phản ánh về UBND xã (*qua Văn phòng UBND xã*) xem xét, giải quyết./.

PHỤ LỤC**Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể triển khai kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024**

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
1	1.1. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành trong công tác CCHC trên địa bàn xã. Tăng cường trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của xã, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước cấp xã trong triển khai các nhiệm vụ CCHC.	2.1. Chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ CCHC đã xác định trong kế hoạch CCHC năm 2024	3.1. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo	Văn bản chỉ đạo của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Quý I, II/2024	
3.2. Hội nghị sơ kết; họp giao ban tháng; quý...(kết hợp trong nội dung Hội nghị, họp giao ban hằng tháng, quý của UBND xã).			Thông báo kết luận	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên		
2		2.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC	3.3. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Quý I/2024	
3.4. Thực hiện tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã; tiếp sóng, tuyên truyền trên truyền hình, đài truyền thanh...; các hội nghị, cuộc thi...	Các hình thức tuyên truyền		Văn phòng UBND xã, Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên			
3	2.3. Kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị	3.5. Thực hiện kế hoạch và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch của cấp trên	3.6. Khắc phục những tồn tại, hạn chế và	Thông báo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra	UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Quý III-IV/2024	
3.6. Khắc phục những tồn tại, hạn chế và			Kế hoạch khắc phục những tồn	UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Quý IV/2024		

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			những kiến nghị của Đoàn kiểm tra	tại, hạn chế				
4	1.2. Kết quả Chỉ số CCHC (<i>PAR INDEX</i>), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (<i>SIPAS</i>) cấp huyện năm 2024 tăng so với năm 2023	2.4. Đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện chuyên môn	3.7. Xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quyết định công nhận các sáng kiến, giải pháp mới của Chủ tịch UBND huyện.	Các bộ phận chuyên môn	Văn phòng UBND xã	Quý I-III/2024	
5		2.5. Thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các quyết định, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo...	3.8. Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao,	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
6		2.6. Ban hành kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế chỉ số cấp huyện năm 2023, nâng cao chỉ số năm 2024	3.9. Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế chỉ số cấp huyện năm 2023, nâng cao chỉ số năm 2024	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Sau khi có kế hoạch của UBND huyện	
7		2.7. Tiếp tục triển khai bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC UBND xã	3.10. Phối hợp tổ chức điều tra xã hội học chỉ số CCHC năm 2024 3.11. Tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC cấp xã năm 2024	Văn bản triển khai Báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm	Văn phòng UBND xã Văn phòng UBND xã	Văn phòng UBND xã Văn phòng UBND xã	Tháng 10-11/2024 Tháng 11/2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
8	1.3. Tăng cường thu hút đầu tư góp phần đẩy mạnh phát triển KTXH trên địa bàn xã	2.8. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo xã với người dân, doanh nghiệp	3.12. Xây dựng kế hoạch, chương trình đối thoại của UBND xã	Kế hoạch, chương trình, các cuộc đối thoại, các văn bản liên quan	Các bộ phận chuyên môn	Văn phòng UBND xã	Quý II-IV/2024	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
9	1.4. Văn bản QPPL của xã ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi.	2.9. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024 và triển khai thực hiện	3.13. Xây dựng dự thảo kế hoạch và báo cáo trình UBND xã ban hành	Kế hoạch UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện	Tư pháp - Hộ tịch	Văn phòng UBND xã		
10		2.10. Tham mưu ban hành các văn bản QPPL	3.14. Xây dựng nghị quyết, quyết định	Nghị quyết HĐND xã; Quyết định UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
11		2.11. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND xã ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế	3.15. Xây dựng nghị quyết, quyết định để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	Nghị quyết HĐND xã; Quyết định UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
12		2.12. Kịp thời thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản QPPL	3.16. Tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản QPPL của UBND xã	Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
13		2.13. Ban hành Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	3.17. Xây dựng dự thảo Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch của UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn	Ban hành kế hoạch theo thời	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.	trên địa bàn xã năm 2024	trên địa bàn xã năm 2024 trình UBND xã ban hành				gian yêu cầu của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện năm 2024	
14		2.14. Ban hành Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã năm 2024	3.18. Xây dựng dự thảo Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã năm 2024 trình UBND xã ban hành	Kế hoạch của UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn	Trong năm 2024	
15		2.15. Ban hành Kế hoạch điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã năm 2024	3.19. Xây dựng dự thảo Kế hoạch điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã năm 2024 trình UBND xã ban hành	Kế hoạch của UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn	Quý II/2024	
16		2.16. Ban hành báo cáo kết quả Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2024	3.20. Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2024 trình UBND xã ban hành	Báo cáo của UBND xã	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 11/2024	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
17	1.6. 100% kịp thời, đúng quy định	2.17. Công khai thủ tục hành chính (TTHC)	3.21. Công khai TTHC trên trang TTĐT của xã; Bộ phận Một cửa cấp xã	trên trang TTĐT của xã; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Văn phòng; Bộ phận Một cửa xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
18	1.7. 100% hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được số hóa	2.18. Việc ký số thành phần hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo đúng quy định; Hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh	3.22. Chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện đảm bảo quy trình số hóa theo quy định	Hồ sơ TTHC được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã	Văn phòng UBND xã	Trong năm 2024	
19	1.8. Rà soát, đơn giản hóa định kỳ trong năm: 20% tổng số TTHC được rà soát có phương án được phê duyệt (tối thiểu 10 TTHC/đơn vị; riêng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh và Ban Dân tộc chủ động lựa chọn TTHC rà soát phù hợp với thực tiễn)	2.19. Rà soát, đánh giá TTHC; trong đó tập trung rà soát, đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, đầy mạnh ủy quyền, phân cấp trong giải quyết TTHC	3.23. Xây dựng kế hoạch; tổ chức rà soát, đánh giá; Qua rà soát, đánh giá có phương án đơn giản hóa trình UBND tỉnh phê duyệt	Báo cáo đề xuất phương án đơn giản hóa trình UBND tỉnh phê duyệt	Các bộ phận chuyên môn	Văn phòng UBND xã	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện	
	1.9. Rà soát phát sinh trong năm:		3.24. Báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND		Các bộ phận chuyên môn	Văn phòng UBND xã	Theo văn bản chỉ	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	Theo chỉ tiêu tại văn bản của UBND tỉnh		huyện				đạo của UBND tỉnh, huyện	
20	1.10. 20% hồ sơ TTHC được chứng thực điện tử trên tổng số hồ sơ phát sinh của thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính	2.20. Đẩy mạnh việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	3.25. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Hồ sơ của thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính được chứng thực điện tử	Tư pháp - Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn, Văn phòng UBND xã	Trong năm 2024	
21	1.11. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên	2.21. Thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC	3.26. Xây dựng kế hoạch để tổ chức đối thoại/khảo sát, lấy ý kiến của người dân; Qua rà soát, đánh giá có báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND huyện	Các cuộc đối thoại được tổ chức	Các bộ phận chuyên môn	Văn phòng UBND xã	Trong năm 2024	
22	1.12. 100% kiến nghị, phản ánh được xử lý dứt điểm	2.22. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính/hành vi hành chính	3.27. Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và tham mưu xử lý theo quy định	Văn bản chỉ đạo; Báo cáo giải trình; văn bản xin lỗi của các cơ quan, đơn vị	chuyên môn UBND xã	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên trong năm 2024	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
23	1.13. Đảm bảo tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đúng quy định pháp luật hiện hành	2.23. Tiếp tục rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp	3.28. Thực hiện theo sự chỉ đạo chung của tỉnh	Tờ trình của UBND xã	chuyên môn UBND xã	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	
24		2.24. Tiếp tục rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, của tỉnh.	3.29. Trình cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Tờ trình của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
25		2.25. Tiếp tục rà soát sắp xếp các thôn	3.30. Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên	Tờ trình của UBND xã	UBND xã		Trong năm 2024	
26	1.15. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền quản lý	2.26. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	3.31. Tiếp tục triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực	Văn bản	UBND xã		Năm 2024	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
27	1.16. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	2.27. Thực hiện đúng các quy định về công tác quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý	3.32. Rà soát, xây dựng quy hoạch lãnh đạo quản lý theo quy định	Danh sách quy hoạch	UBND xã		Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
28		2.28. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức	3.33. Rà soát thống kê cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đề nghị cấp có thẩm quyền tinh giản	Tờ trình của các đơn vị	UBND xã			
			3.34. Tổ chức họp thẩm định về tinh giản biên chế	Biên bản họp	UBND xã		Thường xuyên	
			3.35. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách tinh giản biên chế	Tờ trình của UBND xã	Văn phòng UBND xã		Thường xuyên	
29		2.29 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	3.36. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Quý I/2024	
			3.37. Phối hợp, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	Văn bản của UBND xã				Trong năm 2024
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4.Kết quả/ sản phẩm	5.Cơ quan chủ trì	6.Cơ quan phối hợp	7.Thời gian thực hiện	8.Dự kiến Kinh phí

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
30	1.17. Giải ngân kịp thời, đúng các quy định hiện hành nguồn vốn đầu tư công	2.30. Tập trung giải ngân vốn đầu tư công	3.38. Theo dõi, đôn đốc tình hình giải ngân vốn đầu tư công	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc	Kế toán - Ngân sách	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
31	1.18. 100% báo cáo định kỳ (<i>không bao gồm nội dung mật</i>) của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.	2.31. Thực hiện báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh	3.39. Thường xuyên sử dụng hệ thống.	cập nhật đầy đủ dữ liệu báo cáo đúng theo chế độ báo cáo của tỉnh.	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Trong năm 2024	
32	1.19. 40% cuộc họp của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể (<i>trừ các cuộc họp mật</i>) được tổ chức trực tuyến.	2.32. Triển khai cuộc họp trực tuyến 4 cấp từ trung ương tới địa phương và các cuộc họp trực tuyến nội tỉnh trên địa bàn tỉnh, huyện, xã	3.40. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, tập huấn, Hội thảo, công bố, hoạt động, phát động trên hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến do Trung ương, tỉnh, huyện, ngành dọc tổ chức	Các cuộc họp, hội nghị, tập huấn Hội thảo, công bố, hoạt động, phát động được tổ chức trực tuyến	Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Văn phòng UBND xã	Trong năm 2024	
33	1.20. 100% hồ sơ	2.33. Đẩy mạnh việc	3.41. Đảm bảo nhập đủ	Hồ sơ công việc	Các ban, ngành,		Trong năm	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	công việc tại cấp tỉnh, cấp huyện và 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Ghi chú: Hồ sơ công việc bao gồm: Hồ sơ xử lý văn bản hành chính và Hồ sơ giải quyết TTHC.	thực hiện cập nhật, luân chuyển hồ sơ văn bản hành chính trên phần mềm quản lý văn bản; cập nhật, luân chuyển xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử, Một cửa điện tử liên thông và DVCT mức độ cao của tỉnh	hồ sơ, tài liệu và luân chuyển xử lý theo quy trình trên hồ sơ công việc trên các phần mềm. 3.42. Theo dõi, thống kê số lượng hồ sơ công việc được luân chuyển trên các phần mềm trong báo cáo tình hình sử dụng các phần mềm dùng chung hàng tháng	tại cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng Thống kê cụ thể số lượng hồ sơ văn bản, hồ sơ giải quyết TTHC được xử lý trên các phần mềm	UBND xã Văn phòng UBND xã	Các bộ phận chuyên môn Các bộ phận chuyên môn	2024 Trong năm 2024	
34	1.21. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được cấp định danh và xác thực điện tử.	2.34. Đảm bảo người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng DVCTT tạo tài khoản, đăng nhập sử dụng trên Cổng DVC quốc gia	3.43. Tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản và sử dụng DVCTT.	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua tài khoản trên Cổng DVC quốc gia	Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Các bộ phận chuyên môn	Trong năm 2024	
35	1.22. 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; 80% TTHC của tỉnh thực hiện qua	2.35. Tiếp tục rà soát, nâng cao tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình; tỷ lệ tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC phát sinh trực tuyến.	3.44. Thường xuyên rà soát, tái cấu trúc các TTHC nhằm đơn giản hóa TTHC, bổ sung danh mục các TTHC đủ điều kiện và được cung cấp thành DVCTT.	Đơn giản hóa TTHC; nâng cao tỷ lệ DVCTT	UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	DVCTT toàn trình, trong đó 100% DVCTT được tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; tỷ lệ hồ sơ TTHC phát sinh trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 40% trở lên.		3.45. Hoàn thiện và đảm bảo cập nhật chuẩn biểu mẫu điện tử (e-form) cho 100% DVCTT	Tạo lập e-form đầy đủ, chính xác cho 100% DVCTT	UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
			3.46. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVCTT	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ DVCTT	Các ban, ngành, UBND xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
			3.47. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về DVCTT, Chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử; chính phủ số.		Các ban, ngành, UBND xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn xã	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
36	1.23. Hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo ATTT	2.36. Hoàn thiện hạ tầng số; triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT mạng cho các hệ thống thông tin của huyện	3.48. Triển khai các hoạt động đảm bảo ATTT mạng	các hoạt động kiểm tra, đánh giá ATTT, tập huấn, diễn tập thực chiến, ...	Văn phòng UBND xã	Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Trong năm 2024	
			3.49. Tiếp tục triển khai chứng thư số cho các cơ quan nhà nước.	Cấp mới, thu hồi, thay đổi thông tin, ... chứng thư số chuyên dùng đúng quy định	Văn phòng UBND xã	Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Trong năm 2024	
			3.50. Trình Sở TTTT thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT mạng cho các hệ thống	Quyết định phê duyệt	Văn phòng UBND xã	Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách TTTT	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			thông tin.					